

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Cụ thể như sau:

#### 1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa:

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (các thiết bị được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại điểm 1.2 Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2 của E-HSMT).	<ul style="list-style-type: none"><li>- E-HSDT phải đính kèm Bản tuyên bố đáp ứng kỹ thuật: Trong mục chỉ dẫn đáp ứng có ghi rõ nội dung đáp ứng thể hiện trong tài liệu đề xuất về mặt kỹ thuật (chỉ dẫn đúng tên tài liệu, trang, mục,... để tham chiếu); Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch thuật sang tiếng Việt.</li><li>- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</li><li>- Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu.</li><li>- Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai.</li><li>- Cam kết đầy đủ theo yêu cầu tại điểm 1.2, 1.3 Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V, Phần 2 của E-HSMT.</li></ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Không kê khai hoặc kê khai không đầy đủ thông số kỹ thuật đối với các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu hoặc có kê khai thông số kỹ thuật nhưng không đầy đủ các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu.</li></ul> Hoặc: <ul style="list-style-type: none"><li>- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</li></ul> Hoặc: <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhà thầu không nêu đầy đủ ít nhất 01 trong các nội dung: ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu.</li></ul>	<b>Không đạt</b>

	<p>Hoặc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông số kỹ thuật trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật) không phù hợp, không logic với thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu kê khai.</li> </ul> <p>Hoặc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu thiếu hoặc không đầy đủ cam kết theo yêu cầu tại điểm 3.2 khoản 3 Mục IV Chương V Phần 2 của E-HSMT.</li> </ul>	
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## 2. Giải pháp kỹ thuật:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
2.1. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ	<b>Đạt</b>
	Không đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## 3. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<p>Có bảng tiến độ chi tiết kèm theo thuyết minh chi tiết, cụ thể.</p> <p>Trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu - kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian <b>20 ngày</b> theo quy định của E-HSMT. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian cung ứng và tập kết thiết bị đến đơn vị sử dụng.</li> <li>- Thời gian thi công các hệ thống kỹ thuật, lắp đặt thiết bị tại đơn vị sử dụng</li> </ul>	<b>Đạt</b>

	- Thời gian nghiệm thu, bàn giao, hướng dẫn vận hành ...	
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, thời gian thi công vượt so với yêu cầu của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### **4. Bảo hành, khắc phục sự cố và uy tín của nhà thầu:**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Bảo hành	Tối thiểu 12 tháng và theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất/hãng sản xuất tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho đơn vị sử dụng tài sản	<b>Đạt</b>
	Thời gian bảo hành < 12 tháng và không tuân theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất/hãng sản xuất tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho đơn vị sử dụng tài sản;	<b>Không đạt</b>
4.2. Khắc phục sự cố trong thời gian bảo hành	Cam kết thời gian hoàn thành khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.	<b>Đạt</b>
	Không cam kết hoặc cam kết thời gian hoàn thành khắc phục sự cố $\geq 24$ giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.	<b>Không đạt</b>
4.3. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự	Nhà thầu có cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng từ 01/01/2022 trở lại đây không vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc vi phạm các quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2, 4.3 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

